**Tiết 94,95,96**

**VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ**

**CÓ YẾU TỐ TỰ SỰ, MIÊU TẢ**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về năng lực:***

- Biết viết một đoạn văn đảm bảo yêu cầu về hình thức, nội dung.

- Sử dụng năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học để trình bày những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc, ấn tượng của bản thân về một bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.

- Rèn luyện kĩ năng tư duy, hình thành ý tưởng và trình bày ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo, giàu sức thuyết phục.

***2. Về phẩm chất:***

- Biết cảm nhận, rung động trước vẻ đẹp của cuộc sống và con người.

- Yêu quý, trân trọng những nhân vật, sự vật, sự việc cao đẹp, ý nghĩa trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV, máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập số 1, số 2, bảng kiểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **(Phân tích đoạn văn mẫu)**  ***Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:***  Bài thơ ***Đêm nay Bác không ngủ*** của nhà thơ Minh Huệ là một trong số những bài thơ giản dị nhất, quen thuộc nhất và cũng là bài thơ đẹp nhất viết về Bác (1). Câu chuyện được nhà thơ kể lại bằng những vần thơ vô cùng dung dị, chân thực, cảm động đã cho ta hiểu được tấm lòng yêu thương sâu sắc, rộng lớn của Bác đối với bộ đội và nhân dân trong kháng chiến khiến ta thêm yêu kính và cảm phục trước một nhân cách cao đẹp – một vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc (2). Lần thứ nhất thức giấc là lúc đêm đã khuya lắm rồi, anh đội viên thấy Bác vẫn ngồi đốt lửa sưởi ấm cho giấc ngủ của những người chiến sĩ, rồi Bác lại “*rón chân nhẹ nhàng*” đi “*dém chăn*” cho “*từng người từng người một*” (3). Hành động ân cần, giản dị, ấm áp đó của Bác đã biến khoảnh khắc ấy trở nên thiêng liêng vô cùng, “*ngọn lửa*” ấy đã sưởi ấm và bừng sáng trong anh lòng yêu thương, biết ơn và xúc động sâu sắc khi được đón nhận tình yêu thương của Bác (4). Nhưng đến lần thứ ba thức dậy khi trời sắp sáng mất rồi, anh mới “*hốt hoảng, giật mình*” vì Bác vẫn “*ngồi đinh ninh*” với “*chòm râu im phăng phắc*”, “*vẻ mặt trầm ngâm*” (5). Bác “*ngủ không an lòng*” bởi “*Bác thương đoàn dân công/ Đêm nay ngủ ngoài rừng/ Rải lá cây làm chiếu/ Manh áo phủ làm chăn*” trong cái lạnh giá đến cắt da, cắt thịt của núi rừng Việt Bắc (6). Đến đây thì anh đội viên đã hiểu được nỗi lòng của Bác, một trái tim yêu thương giản dị mà mênh mông, rộng lớn của một vị lãnh tụ đến với những con người bình thường nhất như là lẽ sống của Bác, cuộc đời của Bác (7). Để rồi, anh chợt nhận ra chân lí “*Vì một lẽ thường tình/ Bác là Hồ Chí Minh*” (8). Qua những chi tiết, hình ảnh thơ vô cùng chân thật, cảm động, giàu sức biểu cảm, ta càng cảm nhận sâu sắc hơn tình yêu bao la của Bác dành cho chiến sĩ đồng bào, cũng như tình cảm của chiến sĩ, đồng bào dành cho Bác – vị cha già đáng kính của dân tộc (9). Phải chăng, vẻ đẹp ở con người Bác chính là sự thống nhất, hòa hợp giữa vĩ đại và giản dị, càng giản dị bao nhiêu Bác lại càng vĩ đại bấy nhiêu (10). Chính sự giản dị đã làm nên sự vĩ đại trong con người Hồ Chí Minh (11).  *(Theo bài làm của học sinh, có sửa chữa)*   |  |  | | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Nhận xét về bài viết mẫu** | | Nhận xét về hình thức, cấu trúc, dung lượng của đoạn văn |  | | Người viết đã giới thiệu được nhan đề và tên tác giả của bài thơ chưa? Yêu cầu đó được thể hiện qua những câu văn nào? |  | | Người viết đã nêu được cảm xúc chung về bài thơ chưa? Đó là cảm xúc gì, được thể hiện qua những câu văn nào? |  | | Người viết đã chỉ ra được được những chi tiết tự sự, miêu tả đặc sắc của bài thơ chưa? Đó là những chi tiết nào, được thể hiện qua những câu văn nào? |  | | Người viết đã trình bày được ý nghĩa, tác dụng, lí do yêu thích những chi tiết đó chưa? Yêu cầu đó được thể hiện qua những câu văn nào? |  | | Người viết đã khái quát được những cảm xúc, ấn tượng, suy nghĩ của bản thân về những chi tiết nội dung, nghệ thuật có yếu tố tự sự, miêu tả của bài thơ chưa? Đó là những suy nghĩ, cảm xúc nào, được thể hiện qua những câu văn nào? |  | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**  **(Thực hành tìm ý cho đoạn văn**  **ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả)**   |  |  | | --- | --- | | **Định hướng** | **Dự kiến** | | Bài thơ nào của tác giả nào để lại cho em nhiều ấn tượng / em yêu thích nhất? |  | | Em có ấn tượng hoặc yêu thích các chi tiết nội dung hoặc yếu tố nghệ thuật nào của bài thơ? (Có thể chỉ lựa chọn một chi tiết nội dung hoặc nghệ thuật đặc sắc, độc đáo) |  | | Vì sao em yêu thích các chi tiết đó? (Hoặc các chi tiết đó có ý nghĩa như thế nào?) |  | | Bài thơ đã gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì? |  | |
| **BẢNG KIỂM**  **(Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả)**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Sáng tạo** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Dự kiến**  **chỉnh sửa** | | Đảm bảo hình thức đoạn văn (cấu trúc, dung lượng) |  |  |  |  | | Giới thiệu được nhan đề, tác giả và nêu được cảm nhận chung về bài thơ |  |  |  |  | | Chỉ ra được các yếu tố tự sự, miêu tả và ý nghĩa của chúng trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhà thơ |  |  |  |  | | Chỉ ra nét độc đáo trong cách tự sự, miêu tả của nhà thơ |  |  |  |  | | Khái quát lại cảm xúc của bản thân về bài thơ trong hình thức tự sự, miêu tả độc đáo của nó |  |  |  |  | | Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, ngữ pháp, diễn đạt |  |  |  |  | |

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1: Xác định vấn đề** | |
| **a) Mục tiêu:**  - Tái hiện kiến thức về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.  - Hiểu được việc ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả là gì?  **b) Nội dung:** Trao đổi, chia sẻ, thảo luận.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hỏi: Em đã từng được học, được đọc, được nghe những bài thơ nào có yếu tố tự sự, miêu tả? Trong đó em thích nhất bài thơ nào? Vì sao?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS:  - Xem lại phần chuẩn bị bài học ở nhà.  - Chuẩn bị ý kiến cá nhân  GV:  - Quan sát, hỗ trợ nếu có.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  HS:  - Trả lời câu hỏi dựa trên sự chuẩn bị ở nhà.  - Trình bày ý kiến cá nhân.  GV:  - Giúp học sinh xác định đúng các bài thơ có sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả.  - Lắng nghe, chia sẻ, dẫn dắt học sinh trao đổi ý kiến cá nhân.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của HS.  - Kết nối với bài học: Như vậy qua hoạt động trên, các em đã biết trình bày miệng những ý kiến, suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về các bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả. Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu cách để ghi những suy nghĩ, ý kiến, cảm xúc đó của mình thành một đoạn văn hoàn chỉnh. | - Học sinh kể được tên các bài thơ có sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả.  - Học sinh biết trình bày miệng những ý kiến, suy nghĩ về bài thơ có sử dụng yếu tố miêu tả, tự sự. |
| **HĐ 2: Hình thành kiến thức mới** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **a) Mục tiêu:** HS biết được các yêu cầu đối với một đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.  **b) Nội dung:**  - HS xác định các yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả dựa vào phần Định hướng (SGK/40).  - HĐ phân tích mẫu: HS làm việc cá nhân và nhóm trên phiếu học tập số 1.  **c) Sản phẩm:** Phiếu học tập số 1.  **d) Tổ chức thực hiện:** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV hỏi:  ? Dựa vào phần Định hướng (SGK/40) hãy xác định các yêu cầu đối với một đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả.  - GV yêu cầu học sinh đọc đoạn văn mẫu, phân tích đoạn văn dựa trên các yêu cầu của phiếu học tập số 1.  - Thảo luận nhóm (cặp đôi hoặc bàn) về các yêu cầu của phiếu học tập số 1.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc mục Định hướng trong SGK kết hợp với bài soạn, nêu các yêu cầu của đoạn văn.  - GV gọi HS đọc văn bản mẫu.  - HS làm việc cá nhân trên phiếu học tập số 1.  - HS trao đổi, thảo luận, bổ sung, sửa chữa hoàn thiện phiếu học tập số 1.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi một số HS trình bày.  HS:  - Trình bày kết quả phiếu học tập số 1.  - Theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định:**  - Nhận xét sản phẩm của HS và chốt kiến thức. | | **1. Yêu cầu:**  ***\* MĐ:***  - Giới thiệu nhan đề bài thơ và tác giả.  - Thể hiện được cảm xúc chung về bài thơ.  ***\* TĐ:***  - Nêu các chi tiết có yếu tố tự sự, miêu tả trong bài thơ và đánh giá ý nghĩa của chúng.  - Chỉ ra nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ.  ***\* KĐ:*** Khái quát lại cảm xúc, ấn tượng của bản thân về bài thơ.  *\* Lưu ý:* Có thể chỉ nêu cảm xúc về một chi tiết nội dung hoặc nghệ thuật mà em có ấn tượng và yêu thích. |
| **HĐ 3: Luyện tập, vận dụng** | | |
| **a) Mục tiêu:** HS biết viết đoạn văn đúng quy trình các bước và đảm bảo các yêu cầu về hình thức, nội dung.  **b) Nội dung:**  - GV hướng dẫn HS phân tích đề bài và tiến hành các bước chuẩn bị (trước khi viết) bằng phiếu học tập số 2.  - HS viết bài.  - Đánh giá bằng bảng kiểm.  **c) Sản phẩm:** Phiếu học tập số 2, bài viết của học sinh và kết quả đánh giá bài viết dựa trên bảng kiểm.  **d) Tổ chức thực hiện:** | | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV trình chiếu đề bài và cung cấp phiếu học tập số 2.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV:  - Hướng dẫn HS đọc các gợi ý trong SGK/40,41 và hoàn thiện các yêu cầu trong phiếu học tập số 2.  HS:  - Đọc những gợi ý trong SGK và lựa chọn đề tài.  - Tìm ý bằng việc hoàn thiện phiếu.  - Lập dàn ý và viết bài theo dàn ý.  - Sửa lại bài sau khi viết.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  ***\* Giai đoạn 1:***  GV: Gọi một số HS trình bày phần tìm ý của cá nhân.  HS:  - Lắng nghe, trao đổi, thảo luận, chỉnh sửa, hoàn thiện ý tưởng.  ***\* Giai đoạn 2:***  - HS viết bài.  - GV gọi một số HS trình bày bài viết của cá nhân.  HS:  - Trình bày bài viết của cá nhân.  - Theo dõi, nhận xét, đánh giá bài viết của bạn dựa trên bảng kiểm.  **B4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét sản phẩm của HS, rút kinh nghiệm và chốt kĩ năng, phẩm chất cần đạt.  - Yêu cầu học sinh về nhà hoàn thiện bài viết sau chỉnh sửa. | **2. Thực hành**  **Đề bài:** *Em hãy viết đoạn văn phát biểu cảm nghĩ về một trong các bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả đã học.*  a. Trước khi viết.  b. Viết bài.  c. Đọc và chỉnh sửa. | |

**PHỤ LỤC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **(Phân tích đoạn văn mẫu)**   |  |  | | --- | --- | | **Yêu cầu** | **Nhận xét về bài viết mẫu** | | Nhận xét về hình thức, cấu trúc, dung lượng của đoạn văn. | - Đảm bảo hình thức của một đoạn văn.  - Cấu trúc: MĐ – TĐ – KĐ.  - Dung lượng: 11 câu. | | Người viết đã giới thiệu được nhan đề và tên tác giả của bài thơ chưa? Yêu cầu đó được thể hiện qua những câu văn nào? | - Người viết đã giới thiệu được nhan đề, tên tác giả của bài thơ.  - Câu (1). | | Người viết đã nêu được cảm xúc chung về bài thơ chưa? Đó là cảm xúc gì, được thể hiện qua những câu văn nào? | - Khái quát được cảm xúc chung về bài thơ và nhân vật chính trong bài thơ là Bác.  - Câu (2). | | Người viết đã chỉ ra được được những chi tiết tự sự, miêu tả đặc sắc của bài thơ chưa? Đó là những chi tiết nào, được thể hiện qua những câu văn nào? | - Nêu được các chi tiết tự sự, miêu tả qua 2 lần thức giấc của anh đội viên.  - Câu (3), (5), (6), (8). | | Người viết đã trình bày được ý nghĩa, tác dụng, lí do yêu thích những chi tiết đó chưa? Yêu cầu đó được thể hiện qua những câu văn nào? | - Cảm xúc của người viết về các chi tiết tự sự, miêu tả đặc sắc của bài thơ.  - Câu (4), (7). | | Người viết đã khái quát được những cảm xúc, ấn tượng, suy nghĩ của bản thân về những chi tiết nội dung, nghệ thuật có yếu tố tự sự, miêu tả của bài thơ chưa? Đó là những suy nghĩ, cảm xúc nào, được thể hiện qua những câu văn nào? | - Khái quát cảm xúc về bài thơ và Bác.  - Câu (9), (10), (11). | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_